

Số: 1324/2026/EIB/TB-TGDHà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2026

V/v công bố thông tin Báo cáo tài chính
riêng lẻ và hợp nhất quý 3 năm 2026 của
Eximbank/Disclosure of Eximbank's separate
and consolidated financial statements for Q3/2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh/*Ho Chi Minh City Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/Bank's name: Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam/*Vietnam Export Import Commercial Joint Stock Bank*

- Mã chứng khoán/*Stock code*: EIB

- Địa chỉ trụ sở chính/*Address*: Số 27-29 Lý Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam/*No. 27-29 Ly Thai To Street, Hoan Kiem Ward, Hanoi City, Vietnam*

- Điện thoại/*Phone*: (024) 7303 6868

- Email: eximbank.cbtt@eximbank.com.vn Website: <https://eximbank.com.vn>

2. Nội dung thông tin công bố/*Details of disclosure*

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất quý 3 năm 2026/*Separate and consolidated Financial statements for Q3/2026*.

- Văn bản giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2026 so với cùng kỳ năm trước/*Explanation on change of profit after tax in Q3/2026 as compared to same period of the previous year*.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 30/10/2026 tại đường dẫn <https://eximbank.com.vn/bao-cai-tai-chinh>.

The disclosure is published on the Bank's website on 30/10/2026 at <https://eximbank.com.vn/bao-cai-tai-chinh>.



Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby undertake that the information disclosed above is true and correct, and assume full responsibility to law therein.

Tài liệu đính kèm/Attached documents:

- Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất quý 3 năm 2026/ Separate and consolidated Financial statements for Q3/2026
- Văn bản giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2026 so với cùng kỳ năm trước/Explanation on change of profit after tax in Q3/2026 as compared to same period of the previous year

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/As above;
- Lưu. KTTH&T/Saving: KTTH&T.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC
LEGAL REPRESENTATIVE
GENERAL DIRECTOR



Phạm Thị Huyền Trang

Số: 9323./2026/EIB/TB-TGD
V/v giải trình biến động lợi nhuận sau thuế
quý 3 năm 2026 so với cùng kỳ năm trước

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Khoản 4 Điều 14 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều 4 Thông tư 68/2024/TT-BTC ngày 18/09/2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) riêng lẻ và hợp nhất quý 3 năm 2026 của Ngân hàng đã công bố thông tin ngày 30./10/2026;

Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam (“EIB”) giải trình nguyên nhân lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2026 thay đổi so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Đối với BCTC Riêng lẻ

Tổng tài sản đạt 241.744.372 triệu đồng, giảm 11,62% (tương đương 31.779.469 triệu đồng) so với đầu năm.

Huy động vốn từ các tổ chức kinh tế và dân cư đạt 158.589.257 triệu đồng, giảm 10,71% (tương đương 19.027.940 triệu đồng) so với đầu năm; Phát hành giấy tờ có giá đạt 21.470.017 triệu đồng, tăng 6,99% (tương đương 1.402.360 triệu đồng) so với đầu năm.

Dư nợ cấp tín dụng đạt 166.000.758 triệu đồng, giảm 15,34% (tương đương 30.077.135 triệu đồng) so với đầu năm.

Lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2026 đạt 130.286 triệu đồng, giảm 308.632 triệu đồng (tỷ lệ giảm 70,32%) so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

ĐVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Quý 3/2026	Quý 3/2025	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	1.086.815	1.461.509	(374.694)	(25,64)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	37.679	7.641	30.038	393,12
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	26.162	100.121	(73.959)	(73,87)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	13.189	(13.189)	
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	139	1.284	(1.145)	(89,17)
Lãi thuần từ hoạt động khác	167.184	70.750	96.434	136,30
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	448	400	48	12,00
Chi phí hoạt động	948.462	914.188	34.274	3,75

Chỉ tiêu	Quý 3/2026	Quý 3/2025	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	199.182	187.494	11.688	6,23
Tổng lợi nhuận trước thuế	170.783	553.212	(382.429)	(69,13)
Lợi nhuận sau thuế	130.286	438.918	(308.632)	(70,32)

(i) Thu nhập lãi thuần giảm 374.694 triệu đồng (tỷ lệ giảm 25,64%) so với cùng kỳ năm trước.

(ii) Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ tăng 30.038 triệu đồng so với cùng kỳ năm trước.

(iii) Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối giảm 73.959 triệu đồng (tỷ lệ giảm 73,87%) so với cùng kỳ năm trước.

(iv) Lãi thuần từ hoạt động khác tăng 96.434 triệu đồng (tỷ lệ tăng 136,30%) so với cùng kỳ năm trước.

(v) Chi phí hoạt động tăng 34.274 triệu đồng (tỷ lệ tăng 3,75%) so với cùng kỳ năm trước.

(vi) Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng tăng 11.688 triệu đồng (tỷ lệ tăng 6,23%) so với cùng kỳ năm trước.

2. Đối với BCTC Hợp nhất

Lợi nhuận sau thuế quý 3 năm 2026 đạt 144.002 triệu đồng, giảm 300.686 triệu đồng (tỷ lệ giảm 67,62%) so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể như sau:

DVT: triệu đồng, %

Chỉ tiêu	Quý 3/2026	Quý 3/2025	Tăng (+)/ Giảm (-)	
			Triệu đồng	%
Thu nhập lãi thuần	1.090.199	1.465.006	(374.807)	(25,58)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	39.525	9.725	29.800	306,43
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	26.162	100.121	(73.959)	(73,87)
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	-	13.189	(13.189)	
Lãi thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	139	1.284	(1.145)	(89,17)
Lãi thuần từ hoạt động khác	186.419	82.508	103.911	125,94
Thu nhập từ góp vốn mua cổ phần	448	400	48	12,00
Chi phí hoạt động	957.918	924.649	33.269	3,60
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	199.182	187.494	11.688	6,23
Tổng lợi nhuận trước thuế	185.792	560.090	(374.298)	(66,83)
Lợi nhuận sau thuế	144.002	444.688	(300.686)	(67,62)

Lý do tương tự như BCTC riêng lẻ.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu. KTTH&T.



TỔNG GIÁM ĐỐC

PHẠM THỊ HUYỀN TRANG